CÔNG TY CỔ PHẦN **DAP SỐ 2 – VINACHEM** Số: 2087/DAP2-TCG V/v Báo giá cạnh tranh cung cấp Cánh bơm 21P205B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Lào Cai, ngày 26 tháng 8 năm 2024*

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: .....

Công ty Cổ phần DAP số 2 – Vinachem đang có nhu cầu nhận Báo giá cạnh tranh cung cấp Cánh bơm 21P205B , nội dung và yêu cầu báo giá cụ thể như sau:

1. Vật tư, thông số kỹ thuật

STT	TÊN VẬT TƯ	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Cánh bơm 21P205B (Theo tài liệu bản quyền)	Phụ tùng bơm Munsch Modell: NP 200-150-250E1,G1 serial NO:W50858-01 item 230	Cái	01

2. Nội dung và yêu cầu báo giá

2.1. Thư báo giá bao gồm những nội dung sau

- Thời gian cung cấp hàng: Nhà cung cấp báo tiến độ sớm nhất.
- Hàng mới 100%; Cung cấp giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa.
- Bảo hành: 12 tháng.
- Hiệu lực của thư chào giá: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày mở thư chào giá.
- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem.
- Thời gian thanh toán: Thanh toán 95% giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày Bên B bàn giao hàng hóa và hồ sơ thanh toán theo hợp đồng, 5% giá trị hợp đồng được thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ khi hết thời hạn bảo hành theo quy định; Hoặc thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày Bên B bàn giao hàng hóa, hồ sơ thanh toán theo hợp đồng và bên B nộp bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng (Nội dung của Bảo lãnh bảo hành phải được sự chấp thuận của bên mua và thư bảo lãnh có hiệu lực tối thiểu 375 ngày kể từ ngày phát hành)..
- Hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Phương thức lựa chọn đơn vị cung cấp: Lựa chọn nhà cung cấp chào đủ danh mục hàng hoá trên có tổng giá trị thấp nhất và đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên.

2.2. Hình thức và thời gian gửi thư chào giá

- Đề nghị Quý Công ty gửi thư chào giá bằng phong bì kín có niêm phong và gửi trực tiếp hoặc qua đường chuyển phát cho Công ty chúng tôi theo địa chỉ: Tổ Chào Giá, Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem – KCN Tằng Loỏng, thị trấn Tằng Loỏng,

huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, bên ngoài bì thư ghi rõ: Chào giá cung cấp Cánh bơm 21P205B theo công văn số 2087/DAP2-TCG – nơi nhận: Tổ chào giá- Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem. Các hình thức chào giá khác qua fax, thư điện tử theo địa chỉ vanthu.dap2@gmail.com đến trước thời hạn nhận thư chào giá dưới dây vẫn được chấp nhận.

- Thời gian nhận thư chào giá chậm nhất là 15 giờ 00 ngày 29/ 08/2024. Các thư chào giá đến sau thời điểm trên sẽ được trả lại nguyên trạng.

2.3. Thời gian mở thư chào giá

Công ty sẽ mở thư chào giá công khai tại văn phòng Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 29 / 08 /2024. Đơn vị tham gia chào giá có thể tham dự buổi mở thư chào giá theo thời gian và địa điểm nêu trên.

3. Lựa chọn Nhà cung cấp:

Chúng tôi cam kết bảo mật các thông tin trong Hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp trước giờ mở Hồ sơ chào giá. Lựa chọn NCC theo tiêu chí:

- Chào đúng và đủ số lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu.
- Đáp ứng yêu cầu báo giá.
- Tổng giá trị gói chào thấp nhất.

Mọi thông tin liên hệ với Tổ chào giá- Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem. Điện thoại: 0392566150(Ms Ngoãn)/0833919299(Ms Huyền)/0974236501(Mr Thành)

Rất mong sự quan tâm hợp tác của Qúy Công ty./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổ thẩm định giá;
- Lưu: VT, KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5300100969 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 VINACHEM * H. BẢO THẮNG - T. LÀO CAI

Vũ Việt Tiến

Part List

MUNSCH

Article: **HP2145** **Kundenauftrag PKK Siam Co., Ltd.**
Order: **P627464** Customer: **PKK Siam Co., Ltd.**
Serial-No.: **W50858-01** 21-P205B

CAD	Qty/unit	Article	Designation	Material	Standard
	1,00	HP2145	Standardized Chemical Pump NP 200-150-250		
101	1,00	107867	Pump casing HP 200-150-250 E1, G1	PE 1000	
146	1,00	104008	Intermediate lantern ZH 28, 200-150-250, 14x M12	GG 25	
157	1,00	106403	Suction flange; SF 28, 200-150-250, ANSIm, 14x15	GG 25	
158	1,00	102584	Pressure flange 25A 200-150-250	1.0037	
161	1,00	117336	Casing cover; REA F, F/D, 125-315, 150-250 A-E, G	PE 1000	
183	1,00	101771	Support foot STF 28	1.0330	
211	1,00	111072	Pump shaft, NP, (single) L20 A, L=540	C-Steel	
230	1,00	116622	Impeller, closed NP 200-150-250 G1, REA C,REA F	PE 1000	
321	2,00	100119	Radial ball bearing 7310 BECBP	Steel	DIN 616
322	1,00	100124	Radial roller bearing NU 2210 ECP	Steel	DIN 616
330	1,00	107508	Bearing bracket , (single); L 20A, Grease	GG 25	
360	1,00	117651	Bearing cover L 20A	1.1191	
360.1	1,00	107564	Bearing cover; L16A, L18B, L20A , 114,9x3	1.4301	
412.1	1,00	119173	O-ring; 460 x 6	FPM/HF	DIN 3771
412.12	1,00	119154	O-ring; 120 x 3	FPM/HF	DIN 3771
412.18	1,00	119155	O-ring; 35 x 4	FPM/HF	DIN 3771
412.2	1,00	119128	O-ring; 75,57 x 5,33	FPM/HF	DIN 3771
412.3	1,00	119117	O-ring; 98 x 4	FPM/HF	DIN 3771
412.4	1,00	119112	O-ring; 55 x 3	FPM/HF	DIN 3771
412.5	1,00	119149	O-ring; 50 x 3	FPM/HF	DIN 3771
412.61	1,00	119103	O-ring; 54 x 3	FPM/HF	DIN 3771
412.74	1,00	119129	O-ring; 70 x 5,5	FPM/HF	DIN 3771
412.75	1,00	119143	O-ring; 48 x 2,5	FPM/HF	DIN 3771
412.76	1,00	119132	O-ring; 38 x 1	FPM/HF	DIN 3771
412.84	1,00	119104	O-ring; 125 x 4	FPM/HF	DIN 3771
421.1	1,00	113702	Radial shaft seal ring, FB 50 x 90 x 10 / BASL	NBR	DIN 3760
421.2	1,00	108741	Radial shaft seal ring, FB 45 x 85 x 10 / BASL	NBR	DIN 3760
423	1,00	112211	Axial shaft seal ring; V-ring 50 A	NBR	
471	1,00	117858	Seal cover; REA F	PVDF-CF15	
472	1,00	115833	Rotating seal ring; REA F, REA F/D	Ekasic_G	
473	1,00	114257	Stationary seal ring holder REA F, REA F/D	PVDF-CF15	
474.1	1,00	111296	Thrust ring , REA C REA C, REA F	Ekasic_C	
474.2	1,00	101174	Thrust ring REA II, IIk, REA C, C/D, F,F/D	PVDF	
475	1,00	117178	Stationary seal ring REA C, REA C/D, REA F, REA F/D	Ekasic_G	
477	1,00	102535	Spring REA IIk, REA C, C/D, F, F/D	ETFE	
500.1	1,00	114729	Ring REA F, L20A, L20A-S1	pp	
523	1,00	113388	Shaft sleeve REA F, REA F/D, L20A, A-S, NP	VA / PVDF	
523.1	1,00	113391	Shaft sleeve REA F , NP, L20 A	VA / PVDF	
525.4	2,00	117475	Spacer sleeve; D15x2 , 130,5 lang	1.4301	
550	1,00	101941	washer for impeller (disc) M 56 x 3, h 10	C-Steel	
554.1	4,00	102502	Washer A 13	A4	DIN 125
554.14	8,00	102504	Washer A 21	A4	DIN 125
554.15	8,00	102504	Washer A 21	A4	DIN 125
554.2	14,00	102502	Washer A 13	A4	DIN 125
554.26	7,00	112536	Washer A 10,5	A4	DIN 433
554.3	2,00	102882	Washer A 10,5	A4	DIN 125
554.48	2,00	102882	Washer A 10,5	A4	DIN 125
554.9	4,00	100710	Washer A 8,4	A4	DIN 125
560	1,00	100015	Pin 6 x 20		DIN 1472
636.1	1,00	106610	Grease nipple M10x1	Steel, Zn	DIN 71412
636.2	1,00	106610	Grease nipple M10x1	Steel, Zn	DIN 71412

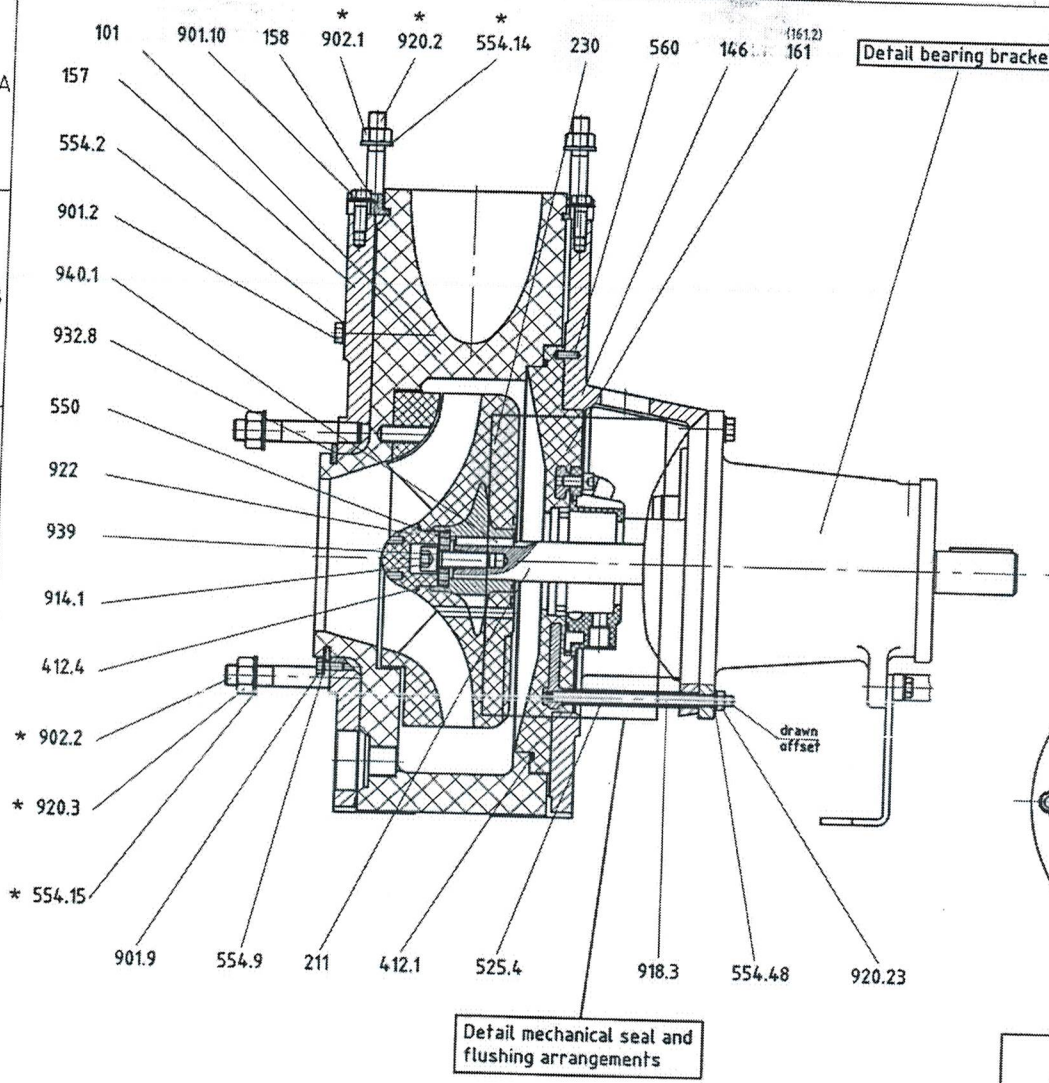

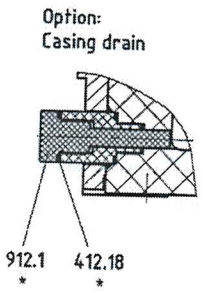

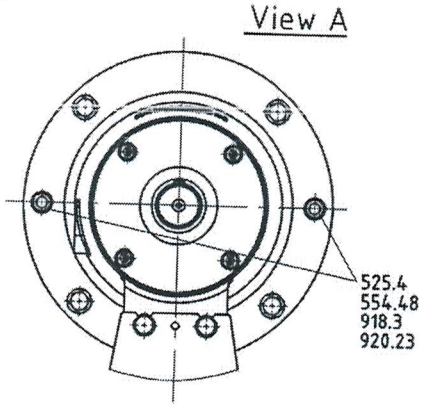

101	Pump casing
146	Intermediate lantern
157	Suction flange
158	Pressure flange
161	Casing cover
211	Pump shaft
230	Impeller
412.1	O-ring
412.18	O-ring
412.4	O-ring
525.4	Spacer sleeve
550	Disc
554.2	Washer
554.9	Washer
554.14	Washer
554.15	Washer
554.48	Washer
560	Pin
901.10	Hexagon head bolt with washer
901.2	Hexagon head bolt
901.9	Hexagon head bolt
902.1	Stud
902.2	Stud
912.1	Drain plug
914.1	Socket head cap screw
918.3	Threaded rod
920.2	Nut
920.3	Nut
920.23	Nut
922	Impeller screw
932.8	Circlip
939	SCHNORR spring washer
940.1	Key

( ) Former Item-No.:

* Option, depending on pump size and pump design

MUNSCH
Chemie-Pumpen GmbH
D-56221 Ransbach-Baumbach

Drawing Type: Sectional drawing
Surface:
Scale:
Material:
Type: REA F , REA F/D

	Date	Name
Drawn	22.11.2007	Blum
Checked	22.11.2007	Hahn
Standard		

Part.-No.:

Standardized Chemical Pump
Type NP
Bearing bracket L20A

HGS00017

Page
Pg

State Changes | Date | Name | Filename: NP NPC